

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1483 /STP-BTTP

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 9 năm 2023

V/v báo cáo về giá bán và cho
thuê nhà ở và một số bất động
sản khác quý III/2023

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Văn bản số 4203/BXD-QLN ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Văn bản số 2283/SXD-KTXD ngày 21/9/2023 của Sở Xây dựng về việc thực hiện công bố thông tin về Nhà ở và thị trường bất động sản Quý III năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; trên cơ sở báo cáo của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Sở Tư pháp báo cáo về giá bán, cho thuê nhà ở và một số bất động sản khác trong Quý III/2023.

Số liệu báo cáo được tổng hợp từ báo cáo của 45/45 tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp đến ngày 28/9/2023 trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp kính gửi Sở Xây dựng tổng hợp chung.

(Sở Tư pháp gửi kèm Bảng tổng hợp về giá bán và cho thuê nhà ở và một số bất động sản khác Quý III/2023)./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- PGĐ phụ trách;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP. 

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Thúc

Đơn vị cung cấp báo cáo: SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÂM ĐỒNG
Nơi nhận báo cáo: SỞ XÂY DỰNG TỈNH LÂM ĐỒNG

BÁO CÁO VỀ GIÁ BÁN VÀ CHO THUÊ NHÀ Ở VÀ MỘT SỐ BẤT ĐỘNG SẢN KHÁC

Kỳ báo cáo: Quý III (Từ ngày 14/6/2023 đến ngày 14/9/2023)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 1483 /STP-BTTP ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng)

Đơn vị: đồng

Số lượng/Giá bán																			Số lượng/Giá cho thuê									
Địa bàn giao dịch	Nhà ở riêng lẻ			Chung cư			Đất nền			Nhà ở xã hội			Văn phòng			Mặt bằng thương mại			Khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng			Bất động sản công nghiệp			Nhà ở xã hội			
	Số lượng	Giá bán	Số lượng	Giá bán	Số lượng	Giá bán	Số lượng	Giá bán	Số lượng	Giá bán	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê	Số lượng	Giá thuê				
Thành phố Đà Lạt	153	1,116,949,220,000	7	3,761,000,000	419	844,065,759,500	4	6,500,000,000	26	33,126,393,000	110	84,463,577,600	12	7,398,000,000	3	8,500,000	12	3,458,000,000										
Thành phố Bảo Lộc	46	62,530,000,000	0		362	492,824,230,000	0		7	2,655,000,000	6	758,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Đơn Dương	7	18,488,000,000	0	0	205	146,175,797,000	0	0	0	0	1	1,000,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Bảo Lâm	9	4,910,000,000	0	0	1,079	575,499,029,500	0	0	7	7,000,000	10	4,638,500,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Di Linh	6	8,400,000,000	0	0	699	432,321,500,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Lâm Hà	3	4,925,000,000	0	0	807	493,917,800,000	0	0	0	0	4	2,752,000,000	0	0	1	750,240,000	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Đà Huoi	0	0	0	0	175	6,127,144,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Đức Trọng	151	136,614,200,000	0	0	788	836,270,255,000	0	0	0	0	34	14,931,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Đa Tềh	0	0	0	0	151	33,354,317,000	0	0	0	0	1	300,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Đam Rông	1	300,000,000	0	0	170	161,867,865,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Lạc Dương	1	300,000,000	0	0	60	121,307,865,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Huyện Cát Tiên	0	0	0	0	15	6,440,500,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
TỔNG CỘNG	377	1,353,416,420,000	7	3,761,000,000	4,930	4,150,172,062,000	4	6,500,000,000	40	35,788,393,000	166	108,843,077,600	12	7,398,000,000	4	758,740,000	12	3,458,000,000										